

Ô-sê

¹ CHÚA phán cùng Ô-sê, con trai Bê-ê-ri trong đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia làm vua Giu-đa và Giê-rô-bô-am con trai Giô-ách làm vua Ít-ra-en.

Vợ con Ô-sê

² Đây là lời phán đầu tiên của CHÚA cho Ô-sê, “Hãy đi lấy một người đàn bà bất chính để sinh con bất chính vì dân xứ này đã hoàn toàn bất chính cùng CHÚA.”

³ Vậy Ô-sê đi lấy Gô-me, con gái Đíp-la-im. Nàng thụ thai và sinh ra một con trai cho Ô-sê.

⁴ CHÚA bảo Ô-sê, “Hãy đặt tên nó là Ghít-rê-ên vì chẳng bao lâu nữa ta sẽ trừng phạt gia đình Giê-hu vì những người nó giết tại Ghít-rê-ên*.

Trong tương lai ta sẽ chấm dứt nước † Ít-ra-en
⁵ và bẻ gãy cung của nó trong thung lũng Ghít-rê-ên.”

⁶ Gô-me lại mang thai nữa và sinh ra một con gái. CHÚA bảo Ô-sê, “Hãy đặt tên nó là Lô-ru-ha-ma‡, vì ta sẽ không tội nghiệp Ít-ra-en, nhất định không tha thứ nó nữa.

* **1:4: những người nó giết tại Ghít-rê-ên** Xem II Vua 9-10 về chuyện Giê-hu dấy loạn trong thung lũng Ghít-rê-ên. † **1:4: nước** Nguyên văn, “nhà.” Đây có thể nghĩa là hoàng gia của nước ấy. ‡ **1:6: Lô-ru-ha-ma** Nghĩa là “không thương được” trong tiếng Hê-bơ-rơ.

⁷ Nhưng ta sẽ thương xót dân Giu-đa. Ta sẽ giải cứu họ, không phải bằng cung tên, gươm giáo, ngựa, người cỡi ngựa, hay vũ khí chiến tranh. Chính ta, CHÚA và là Thượng-Đế sẽ giải cứu họ bằng quyền năng của ta.”[§]

⁸ Sau khi Gô-me dứt sữa Lô-ru-ha-ma thì nàng lại thụ thai và sinh ra một trai nữa.

⁹ CHÚA phán, “Hãy đặt tên nó là Lô-Am-mi*, vì các người không phải là dân ta, ta cũng không phải là Thượng-Đế của các người.

Lời hứa của Chúa cho dân Ít-ra-en

¹⁰ Nhưng số dân Ít-ra-en sẽ đông như cát bãi biển, không ai đếm được. Họ trước kia được gọi, ‘Không phải dân ta,’ nhưng về sau họ sẽ được gọi là ‘con cái của Thượng-Đế hằng sống.’

¹¹ Dân Giu-đa và Ít-ra-en sẽ họp nhau lại và đồng chọn một vị lãnh tụ cho mình. Họ sẽ từ xứ mình đi lên† vì ngày của Ghít-rê-ên‡ quả thật trọng đại.”

2

¹ “Các người hãy gọi anh em mình là, ‘dân ta,’ và chị em mình là, ‘người được ta thương xót.’

Thượng-Đế phán về Ít-ra-en

² Hãy trách móc mẹ* người.

§ 1:7: bằng quyền năng của ta Nguyên văn, “do Chúa là Thượng Đế họ.” * **1:9: Lô-Am-mi** Nghĩa là “không phải dân ta” trong tiếng Hê-bơ-rơ. † **1:11: từ xứ mình đi lên** Nghĩa là “dân cư quá đông đúc so với đất họ đang ở.” ‡ **1:11: Ghít-rê-ên** Nghĩa là “Thượng Đế sẽ trồng” trong tiếng Hê-bơ-rơ.

* **2:2: mẹ** Đây nghĩa là dân Ít-ra-en.

Hãy tố cáo nó, vì nó không còn là vợ ta,
ta cũng không phải chồng nó nữa.
Hãy bảo nó thôi đừng ăn ở như điếm đĩ nữa,
hãy thôi sống như người vợ bất chính.

³ Nếu nó không chịu nghe,
ta sẽ lột trường nó,
làm cho nó giống như ngày nó mới chào đời.
Ta sẽ khiến nó khô khan như sa mạc,
như đất hạn hán,
Ta sẽ cho nó chết khát.

⁴ Ta sẽ không thương hại con cái nó,
vì chúng là con của gái điếm.

⁵ Mẹ chúng nó đã hành động như gái điếm;
người mang thai chúng hành động như
nhuốc.

Nó bảo, 'Ta sẽ theo đuổi các tình nhân[†] ta,
là những người cho ta thức ăn
và đồ uống, len, vải đay, rượu và dầu.'

⁶ Cho nên ta sẽ dùng các bụi gai
cản lối nó đi;
Ta sẽ xây tường quanh nó để nó lạc lối.

⁷ Nó sẽ đuổi theo các tình nhân nó,
nhưng không bắt được ai.
Nó sẽ tìm các nhân tình mình,
nhưng chẳng kiếm được người nào.
Rồi nó sẽ bảo, 'Ta sẽ về với chồng[‡] cũ ta,
vì cuộc đời ta lúc trước khá hơn bây giờ.'

⁸ Nhưng nó không biết rằng
chính ta là người ban cho nó lúa thóc,

[†] **2:5: tình nhân** Đây nghĩa là các dân tộc sống quanh Ít-ra-en đã dẫn dân ấy đi thờ các thần giả. Xem các câu 7, 10, 13. [‡] **2:7: chồng** Âm chỉ Thượng Đế.

rượu mới, và dầu.
Ta đã cho nó rất nhiều vàng bạc,
nhưng nó dùng để cúng cho Ba-anh[§].

⁹ Cho nên ta sẽ trở về
lấy lại lúa thóc ta lúc sẵn sàng để gặt,
và lấy lại rượu mới ta
khi trái nho đã sẵn sàng để làm rượu.
Ta sẽ lấy lại len và vải gai
mà nó đã dùng để che sự trần truồng nó.

¹⁰ Ta sẽ phơi bày sự trần truồng nó
cho các tình nhân nó,
không ai có thể giải thoát nó khỏi tay ta.

¹¹ Ta sẽ chấm dứt mọi cuộc liên hoan của nó,
các ngày lễ hằng năm,
các lễ Trăng Mới và các ngày Sa-bát của nó.
Ta sẽ chấm dứt các lễ lạc đặc biệt của nó.

¹² Ta sẽ tiêu hủy các cây nho
và cây vả của nó, mà nó bảo là
của các tình nhân trả công cho nó.

Ta sẽ biến chúng thành rừng rú,
và các dã thú sẽ ăn nuốt chúng.

¹³ Ta sẽ trừng phạt nó
về những lúc nó đốt hương cho Ba-anh.

Nó mang nhân và đồ trang sức vào
rồi đuổi theo các tình nhân nó,
Nhưng nó chẳng nhớ đến ta!"

CHÚA phán vậy.

§ 2:8: **Ba-anh** Trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là "chồng" nhưng cũng có nghĩa là thần Ba-anh, một thần giả của xứ Ca-na-an.

- 14 “Cho nên ta sẽ tìm cách quyến rũ nó;
Ta sẽ dẫn nó vào sa mạc
và nói ngọt dịu với nó.
- 15 Ở đó ta sẽ trả lại vườn nho cho nó,
và ta sẽ biến Thung Lũng Quấy Rối
thành cửa hi vọng.
Nơi đó nó sẽ đáp lời ta
như khi nó còn trẻ,
như lúc nó mới ra khỏi Ai-cập.”
- 16 CHÚA phán, “Trong tương lai nó sẽ gọi ta là
‘chồng tôi.’
Nó sẽ không còn gọi ta là ‘Ba-anh* của tôi’
nữa.
- 17 Ta sẽ không bao giờ để nó gọi tên Ba-anh;
và dân chúng sẽ không bao giờ dùng tên đó
nữa.
- 18 Lúc đó ta sẽ lập giao ước với chúng nó, với
các dã thú,
chim chóc và các loài bò sát.
Ta sẽ đập nát khối xứ cung tên,
gươm giáo và các vũ khí chiến tranh,
để cho dân ta sống trong hòa bình.
- 19 Ta sẽ khiến người trở thành
cô dâu hứa của ta đời đời.
Ta sẽ nhân tử và công bằng;
Ta sẽ tỏ tình yêu ta
và lòng nhân ái ta đối với người.
- 20 Ta sẽ đối chân thật cùng người
vì người là cô dâu của ta,

* **2:16: Ba-anh** Đây là một lối chơi chữ. Ba-anh là một thần của dân Ca-na-an nhưng từ ngữ này cũng có nghĩa “Chúa hay chồng.”

người sẽ nhìn biết CHÚA.”

- 21 CHÚA phán, “Lúc đó ta sẽ nói cùng người,
Ta sẽ bảo trời làm mưa xuống đất.
- 22 Đất sẽ sinh sản ngũ cốc, rượu mới, và dầu;
mùa màng sẽ trũng
vì dân ta được gọi là Ghít-rê-ên.
- 23 Ta sẽ trồng dân ta trong xứ†,
ta sẽ tỏ lòng nhân từ cho kẻ trước đây ta gọi
là
'không thương được,'
Ta sẽ bảo, 'Các người là dân ta'
cho những kẻ ta đã gọi là 'không phải dân
ta.'
Và họ sẽ gọi ta, 'Ngài là Thượng-Đế chúng tôi.' ”

3

Ô-sê mua một người vợ

1 CHÚA lại phán cùng ta, “Hãy đi yêu một người đàn bà đã có người yêu, người đàn bà đã bất chính cùng người. Cũng vậy, CHÚA yêu dân Ít-ra-en nhưng chúng nó thờ lạy các thần khác và thích ăn bánh trái nho khô*.”

2 Vậy tôi mua nàng bằng sáu lượng bạc và mười thùng lúa mạch.

† 2:23: **trồng dân ta trong xứ** Đây là vùng Ghít-rê-ên. Lô-Ru-ha-ma và Lô-Am-mi là con của Ô-sê. Còn Ghít-rê-ên có nghĩa là “Thượng Đế sẽ trồng” nhưng cũng là tên của một thung lũng lớn trong xứ Ít-ra-en. Đây có nghĩa là Thượng Đế sẽ mang dân chúng trở về Ít-ra-en. * 3:1: **bánh trái nho khô** Đây là loại thực phẩm dùng trong các lễ kỷ niệm các thần giả.

³ Rồi tôi bảo nàng, “Người phải chờ đợi ta khá lâu. Không được hành nghề mãi dâm, không được ăn nằm với đàn ông nào khác. Ta cũng sẽ đổi với người như vậy.”

⁴ Cũng thế, dân Ít-ra-en sẽ trải qua một thời gian khá dài không có vua hay lãnh tụ, không có sinh tế hay các trụ thánh bằng đá, cũng không có áo ngắn thánh hay hình tượng nào.

⁵ Sau đó, dân Ít-ra-en sẽ trở về cùng CHÚA là Thượng-Đế họ, đi theo Ngài cùng vua thuộc dòng họ Đa-vít. Trong những ngày cuối cùng họ sẽ kính sợ quay trở về cùng CHÚA, và Ngài sẽ ban phúc cho họ.

4

Lời Chúa nghịch cùng dân Ít-ra-en

¹ Hỡi dân Ít-ra-en hãy nghe lời CHÚA phán.

CHÚA có điều này nghịch cùng các người là
kẻ sống trong xứ:

“Dân chúng không chân thành,
không trung tín cùng Thượng-Đế,
những người sống trong xứ
không thềm nhìn nhận Ngài.

² Ta thấy tiếng chửi rủa, giết chóc,
trộm cắp và gian dâm khắp nơi.

Vụ giết người này tiếp theo vụ giết người khác.

³ Vì vậy mà đất này đã khô cằn,
dân chúng đang chết dần mòn.
Thậm chí các dã thú và chim trời,
cá dưới biển cũng chết dần.

*Thượng-Đế nghịch cùng
các thầy tế lễ*

⁴ Không ai được phép tố cáo
hay trách cứ người khác,

Hỡi các người là thầy tế lễ,
đừng đổ lỗi cho dân chúng,

khi họ gây gổ với các người*.

⁵ Các người sẽ bị tàn hại trong ngày,
và các nhà tiên tri của người
cũng bị tàn hại trong đêm.

Ta cũng sẽ tiêu diệt mẹ người.

⁶ Dân ta sẽ bị tiêu diệt,
vì không hiểu biết.

Các người không chịu học,
nên ta sẽ không để các người
làm thầy tế lễ cho ta nữa.

Các người đã quên lời giáo huấn
của Thượng-Đế người,
nên ta cũng sẽ quên con cái người.

⁷ Càng có nhiều thầy tế lễ,
càng có nhiều tội nghịch cùng ta.

Ta sẽ cất vinh dự của chúng nó
và mang sỉ nhục đến cho chúng nó.

⁸ Vì các thầy tế lễ sống bằng các của lễ chuộc tội
của dân chúng†,

* **4:4: Không ai ... các người** Hay "Dân chúng không thể khiêu nại hay đổ lỗi cho người khác. Họ bị ức hiếp như chẳng khác nào biện luận với thầy tế lễ." Thầy tế lễ và người Lê-vi nhiều khi đóng vai quan án, và những quyết định của họ có tính cách tối hậu, không ai sửa đổi được. † **4:8: Vì các ... dân chúng** Đây là một lối chơi chữ. Ý muốn nói thầy tế lễ sống bằng tội lỗi của dân chúng.

nên họ mong dân chúng càng phạm tội thêm càng tốt.

⁹ Các thầy tế lễ cũng làm quấy
y như dân chúng,
cho nên ta sẽ trừng phạt cả hai
vì điều chúng làm.
Ta sẽ báo trả chúng nó
vì điều ác chúng làm.

¹⁰ Chúng sẽ ăn nhưng không no;
chúng sẽ hành lạc cùng gái điếm,
nhưng sẽ không sinh con cái nào[‡],
vì chúng đã từ bỏ CHÚA và hiến thân
¹¹ vào chuyện điếm đàng,
rượu cũ và rượu mới,
khiến chúng không còn khả năng
hiểu biết nữa.

Thượng-Đế nghịch cùng dân chúng

¹² Dân ta hỏi ý các thần bằng gỗ;
chúng nó xin que củi chỉ bảo mình!
Chúng chạy theo các thần khác,
giống như các gái điếm,
chúng lìa bỏ Thượng-Đế mình.
¹³ Chúng dâng sinh tế trên các đỉnh núi.
Chúng đốt của lễ thiêu trên các đồi,
Dưới các cây sồi, cây dương,

[‡] **4:10: chúng sẽ hành lạc ... con cái nào** Một phần của nghi thức thờ phụng các thần giả là ăn nằm với các gái điếm trong đền thờ. Họ tin rằng làm như thế sẽ khiến các vị thần hài lòng, cho họ nhiều con cái và mùa màng tốt.

và các cây khác[§],
 vì bóng rợp của các cây đó dễ chịu.
 Nên con gái các người sẽ làm điếm,
 và con dâu các người
 sẽ phạm tội ngoại tình.

¹⁴ Ta sẽ không trách con gái các người về tội làm
 điếm,
 cũng không trừng phạt con dâu các người
 về tội ngoại tình.

Ta sẽ không trừng phạt chúng nó,
 vì chính đàn ông các người ăn nằm với gái
 điếm
 và dâng của lễ cùng với các gái điếm trong đền
 thờ*.

Đó là cách mà dân ngu dại tự hủy mình.

¹⁵ Hỡi Ít-ra-en,
 người đã hành động như điếm đi,
 nhưng đừng cảm thấy tội lỗi đối với CHÚA.
 Đừng đi đến Ghinh-ganh,
 hay đi lên Bết A-ven†.

Đừng hứa hẹn gì bằng cách tuyên bố,
 ‘Thật như CHÚA hằng sống ...’

¹⁶ Dân Ít-ra-en rất ương ngạnh
 giống như bò cái tơ dỏ chúng.

§ 4:13: *cây sồi, ... cây khác* Cây cối đóng vai quan trọng
 trong việc thờ phụng các thần giả. * 4:14: *gái điếm trong*

đền thờ Trong đền thờ các thần giả có các gái điếm để khách
 thập phương tới hành lạc. Đó là một trong những nghi thức thờ
 phụng của họ. † 4:15: *Bết A-ven* Bết A-ven có nghĩa là “nhà

gian ác.” Đây là một lối chơi chữ qua từ ngữ “Bê-tên.” “Bê-tên”
 nghĩa là “nhà của Thượng Đế.” Có một đền thờ ở nơi đó. Xem
 5:8.

Bây giờ CHÚA sẽ cho chúng ăn
như chiên con trong đồng cỏ.

17 Dân Ít-ra-en thích bái lạy các thần tượng,
cho nên hãy để mặc chúng.

18 Khi chúng uống rượu xong,
chúng sẽ tự hiến thân vào chuyện điếm đĩ;
chúng thích những lối sỉ nhục.

19 Chúng sẽ bị gió lốc cuốn đi,
và các sinh tể của chúng
chỉ mang đến sỉ nhục thôi.”

5

Thượng-Đế nghịch cùng các lãnh tụ

1 “Hỡi các người là thầy tế lễ, hãy nghe đây.

Hỡi dân * Ít-ra-en, hãy chú ý.

Hỡi gia đình nhà vua, hãy lắng tai,
vì tất cả các người đều sẽ bị xét xử.

Các người như cái bẫy ở Mích-ba†
như lưới giăng ra ở núi Ta-bo‡.

2 Các người đã phạm lắm điều ác,
nên ta sẽ trừng phạt tất cả các người.

3 Ta biết hết về dân Ít-ra-en;
những gì chúng làm
không che giấu được ta.

Ít-ra-en đã hành động như gái điếm,
tự làm cho mình nhuốc nhơ.

* **5:1:** *dân* Nguyên văn, “nhà.” Đây có thể nghĩa là hoàng gia của xứ ấy. † **5:1:** *Mích-ba* Một ngọn núi trong xứ Ít-ra-en. Dân chúng thờ các thần giả trên các ngọn đồi và núi. ‡ **5:1:** *Ta-bo* Một ngọn núi trong xứ Ít-ra-en.

4 Nó không chịu từ bỏ các hành vi xấu xa,
 để trở về cùng Thượng-Đế mình.
 Chúng nó nhất định bất chính đối với ta;
 không thềm biết đến CHÚA.

5 Lòng kiêu căng của Ít-ra-en
 đã làm chứng nghịch lại chúng.
 Dân Ít-ra-en đã vấp ngã vì tội lỗi mình,
 còn dân Giu-đa cũng vấp ngã
 chung với chúng.

6 Chúng sẽ đến thờ lạy CHÚA,
 mang theo các bầy súc vật,
 nhưng sẽ không tìm được Ngài,
 vì Ngài đã từ bỏ chúng.

7 Chúng đã không chân thành cùng CHÚA;
 chúng không phải là con cái Ngài.
 Cho nên sự thờ phụng giả tạo của chúng
 sẽ tiêu diệt chúng và đất đai chúng

8 Hãy thổi còi trong Ghi-bê-a
 và thổi kèn trong Ra-ma[§].
 Hãy lên tiếng cảnh cáo ở Bết A-ven,
 Hỡi dân Bên-gia-min,
 hãy lâm chiến đầu tiên.

9 Ít-ra-en sẽ bị điêu tàn trong ngày trừng phạt.
 Ta bảo thật cùng các chi tộc Ít-ra-en.

10 Các lãnh tụ Giu-đa giống như
 những kẻ ăn cắp đất người khác.
 Ta sẽ trút sự trừng phạt ta

§ 5:8: *Ghi-bê-a, Ra-ma* Hai thành phố của Giu-đa nằm gần biên giới với Ít-ra-en.

trên chúng nó như trút nước.

11 Ít-ra-en bị trừng phạt đê bẹp,
vì chúng nhất định đi theo các thần tượng.

12 Ta giống như mối mọt cho Ít-ra-en,
giống như đồ mục cho dân Giu-đa.

13 Khi Ít-ra-en thấy bệnh tật mình
và Giu-đa thấy các vết thương mình,
thì Ít-ra-en đi đến A-xy-ri cầu cứu
và đến cầu cạnh vua A-xy-ri vĩ đại.

Nhưng nó không thể chữa lành người
hay trị liệu các vết thương người.

14 Ta sẽ giống như sư tử đối với Ít-ra-en,
giống như sư tử tơ cho Giu-đa.
Ta sẽ tấn công chúng, phân hủy chúng.
Ta sẽ lôi chúng đi, không ai cứu được.

15 Rồi ta sẽ trở về nơi ta ở,
cho đến khi chúng chịu khổ sở
vì tội lỗi mình và trở về cùng ta.
Trong cơn khốn khó chúng sẽ tìm ta.”

6

*Phản thưởng nếu trở lại
cùng Chúa*

1 “Này, chúng ta hãy trở về cùng CHÚA.

Ngài đã đánh chúng ta,
nhưng sẽ chữa lành chúng ta.

Ngài đã làm chúng ta bị thương,
nhưng sẽ băng bó các vết thương chúng ta.

2 Trong hai ngày, Ngài sẽ đặt sự sống mới trong
chúng ta;

đến ngày thứ ba Ngài sẽ khiến chúng ta sống lại
để chúng ta sống trong sự hiện diện Ngài
3 và nhìn biết Ngài.

Chúng ta hãy cố gắng tìm hiểu về CHÚA;
Ngài chắc chắn sẽ đến cùng chúng ta
như bình minh đến vậy.

Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa,
Như mưa xuân nhuần tưới đất.”

Dân chúng không trung thành

4 CHÚA phán, “Hỡi Ít-ra-en,
ta phải đối với người ra sao?
Hỡi Giu-đa, ta phải làm gì cho người?
Sự thành tín người như sương mai,
như sương sa biến mất vào sáng sớm.

5 Ta đã dùng các nhà tiên tri ta
cảnh cáo các người,
rằng ta sẽ giết và tiêu diệt các người.
Công lý ta sẽ xuất hiện như ánh sáng chói lọi.

6 Ta muốn tình yêu trung thành hơn các sinh tể.
Ta muốn mọi người nhìn biết ta
hơn của lễ thiêu.

7 Nhưng họ đã phá giao ước
như A-đam đã làm*;
chúng đã không trung thành với ta.

8 Ghi-lê-át là thành của dân chuyên làm ác;
các dấu chân chúng nó dính đầy máu.

9 Các thầy tế lễ giống như những tên cướp
rình tấn công người ta;

* 6:7: *như A-đam đã làm* Xem Sáng 3.

chúng giết người ta trên đường đi đến Sê-chem[†]
và làm chuyện độc ác.

¹⁰ Ta đã thấy những việc kinh khủng trong dân[‡]
Ít-ra-en.

Hãy nhìn tình trạng mãi dâm trong Ít-ra-en;
Ít-ra-en đã trở nên nhơ nhớp.

¹¹ Hỡi Giu-đa, ta đã định thời gian gặt hái cho
người

khi ta sẽ mang dân ta từ chốn lưu đày trở
về[§].”

7

¹ “Khi ta chữa lành Ít-ra-en,
thì tội lỗi nó sẽ được bôi xóa,
và sự gian ác của Xa-ma-ri* cũng vậy.
Chúng nó lường gạt quá nhiều!

Trộm cắp lén vào nhà,
và cướp bóc đầy trên đường phố.

² Chúng không hề nghĩ rằng
ta ghi nhớ những hành vi độc ác của chúng.
Những điều xấu chúng làm
đầy dẫy quanh chúng; ngay trước mắt ta.

Các vua gian ác của Ít-ra-en

³ Những việc gian ác của chúng
khiến vua chúng vui mừng;

[†] **6:9: Sê-chem** Một thành ẩn nấu mà dân chúng có thể đến để được bảo vệ. [‡] **6:10: dân** Nguyên văn, “nhà.” Đây có thể ám chỉ hoàng gia của xứ Ít-ra-en. **§ 6:11: mang dân ta từ chốn lưu đày trở về** Hay “Việc ấy sẽ xảy ra khi ta phục hồi tài sản của dân ta.” * **7:1: Xa-ma-ri** Thủ đô của vương quốc Ít-ra-en ở miền Bắc.

các quan cai trị hơn hở
với những lời dối trá của chúng.

⁴ Nhưng tất cả chúng nó
đều là những kẻ phản động.

Chúng giống như lò nướng
do thợ làm bánh đốt lên.

Trong khi thợ nhồi bột,
thì không cần nung lửa nóng.

⁵ Các vua say sưa đến nỗi ngày nào cũng phát
bệnh.

Các quan trưởng điên cuồng vì rượu;
chúng kết ước với những kẻ
không biết Thượng Đế thật.

⁶ Chúng cháy như lò nướng;
lòng chúng nóng sốt.

Ban đêm thì cơn giận chúng nguôi bớt,
nhưng khi bình minh đến
thì chúng đâm ra nóng nảy như lửa.

⁷ Tất cả những người đó nóng như lò nướng;
thiêu đốt các quan cai trị mình.

Các vua đều bị lật đổ, không ai kêu cầu ta.

Ít-ra-en và các dân tộc khác

⁸ Ít-ra-en đã pha trộn với các dân khác;
nó giống như bánh chiên chỉ chín có một mặt.

⁹ Các dân ngoại quốc đã ăn nuốt sức mạnh của
nó,
mà nó không biết.

Ít-ra-en yếu ớt như người già cả,
nhưng nó không hay.

¹⁰ Tính kiêu căng của Ít-ra-en
khiến chúng nó thua trận;

chúng nó sẽ không trở về cùng CHÚA
là Thượng-Đế chúng nó
hay hướng về Ngài xin giúp đỡ.

11 Ít-ra-en giống như chim bồ câu:
dễ bị gạt và ngờ nghệch.

Ban đầu chúng kêu Ai-cập giúp đỡ.
Rồi chúng quay sang A-xy-ri.

12 Khi chúng đi, ta sẽ quăng lưới bắt chúng,
ta sẽ lôi chúng xuống
như chim trời;

Ta sẽ trừng phạt chúng nhiều lần
về điều ác chúng làm[†].

13 Khốn cho chúng vì đã rời bỏ ta!
Chúng sẽ bị tiêu diệt vì đã chống nghịch ta.
Ta muốn cứu chúng, nhưng chúng đã đặt điều
đối trá chống ta.

14 Chúng không gọi ta từ trong lòng.
Chúng chỉ nằm dài trên giường
rồi kêu khóc.

Chúng xúm nhau lại
xin thóc lúa và rượu mới,
Nhưng thật ra chúng quay khỏi ta.

15 Dù ta đã huấn luyện
và thêm sức cho chúng,
chúng lại lập mưu ác nghịch ta.

16 Chúng không trở về cùng Thượng Đế Chí Cao[‡].
Chúng giống như cây cung đã chùng
không thể bắn thẳng được.

[†] 7:12: **Ta sẽ ... chúng làm** Hay "Ta sẽ trừng phạt chúng nhiều lần về những giao ước của chúng." [‡] 7:16: **Chúng không ... Chí Cao** Hay "Chúng chuyển hướng nhưng không quay lại cùng ta."

Vì các lãnh tụ chúng khoe khoang
về sức lực mình,
chúng sẽ bị gươm giết,
và dân Ai-cập sẽ cười nhạo chúng.”

8

*Việc thờ thần tượng dẫn đến
cảnh tiêu diệt*

- ¹ “Hãy đặt kèn lên môi
và thổi tiếng báo động!
Kẻ thù vồ dân CHÚA như chim ưng.
Dân Ít-ra-en đã phá giao ước
và chống lại lời giáo huấn ta.
- ² Chúng kêu la cùng ta,
‘Lạy Thượng-Đế chúng tôi ơi,
chúng tôi trong Ít-ra-en nhìn biết Ngài!’
- ³ Nhưng Ít-ra-en đã từ bỏ điều thiện,
nên kẻ thù sẽ rượt đuổi chúng nó.
- ⁴ Chúng tự chọn vua lấy cho mình,
không thềm xin phép ta.
Chúng tự chọn các lãnh tụ mình,
những người ta không hề biết.
Chúng lấy bạc vàng tạc thành tượng chạm,
vì vậy mà chúng sẽ bị tiêu diệt.
- ⁵ Ta ghét tượng bò con trong Ít-ra-en*!
Ta rất tức giận dân chúng.

* **8:5: *bò con trong Ít-ra-en*** Hay “bò con trong Xa-ma-ri.” Xa-ma-ri là thủ đô của Ít-ra-en. Dân Ít-ra-en làm tượng bò con và đặt chúng trong đền thờ ở Đan và Bê-tên. Thượng Đế không muốn họ thờ các bò con này. Xem I Vua 12:26-30.

Chúng sẽ bị nhơ nhớp cho đến bao giờ?

⁶ Tượng chạm là vật do thợ làm ra;
không phải là thần.

Tượng bò con của Ít-ra-en
sẽ bị đập bể vụn.

⁷ Dân Ít-ra-en làm điều ngu dại,
giống như gieo gió,
nhưng chúng sẽ gặt bão.

Giống như cọng lúa không hạt,
nó chẳng tạo ra được gì.

Dù cho nó tạo ra được gì đi nữa,
thì các dân khác sẽ ăn nó.

⁸ Ít-ra-en bị ăn nuốt;
dân ta trà trộn với các dân khác
và trở thành vô ích cho ta.

⁹ Ít-ra-en giống như con lừa hoang đi rong.
Nó chạy đến A-xy-ri;

Nó đã thuê các dân khác bảo vệ mình.

¹⁰ Dù cho Ít-ra-en đã trà trộn với các dân khác,
ta sẽ gom chúng nó về.

Chúng sẽ càng ngày càng yếu
khi chúng chịu khổ dưới tay vua A-xy-ri vĩ
đại.

Ít-ra-ên thờ cúng thần tượng

¹¹ Dù Ít-ra-en đã xây nhiều bàn thờ hơn
để chuộc tội,
nhưng lại đã dùng bàn thờ
để phạm tội.

¹² Ta đã ghi lại nhiều lời dạy dỗ cho chúng,
nhưng chúng cho rằng
đó là những lời giáo huấn xa lạ.

13 Dân Ít-ra-en dâng sinh tế cho ta
 rồi ăn thịt,
 nhưng CHÚA không hài lòng
 về những sinh tế đó.
 Ngài nhớ lại các điều ác chúng làm,
 và Ngài sẽ trừng phạt tội lỗi chúng.
 Chúng sẽ phải làm tội mọi
 trở lại như thuở còn ở Ai-cập.

14 Ít-ra-en đã quên Đấng Tạo Hóa mình
 và xây cung điện;
 Giu-đa đã xây nhiều thành có vách kiên cố.
 Nhưng ta sẽ sai lửa đến trên các thành đó
 và tiêu diệt các toà nhà vững chắc của
 chúng.”

9

Nỗi đau buồn của cảnh lưu đày

1 Hỡi Ít-ra-en, đừng hớn hởi;
 đừng reo vui như các dân khác.
 Người như gái điếm
 nghịch lại Thượng-Đế người.
 Người nhận thù lao cho nghề mãi dâm* trên mỗi
 sàn đập lúa.

2 Nhưng sàn đập lúa và bàn ép rượu
 không nuôi sống người ta được,

* **9:1: nhận thù lao cho nghề mãi dâm** Hay “phạm tội nhục dục” Điều này chứng tỏ dân chúng không trung thành với Thượng Đế nhưng cũng có thể nghĩa là họ hành lạc với các gái điếm trong đền thờ. Họ tin rằng làm như thế sẽ khiến các thần giả cho họ nhiều con và mùa màng tốt.

và rượu mới cũng sẽ không đủ.

³ Dân cư sẽ không ở trong xứ của CHÚA.

 Ít-ra-en[†] sẽ trở lại làm tù binh
như thuở còn ở Ai-cập,
 và chúng sẽ ăn những món bị cấm ăn ở A-
 xy-ri.

⁴ Dân Ít-ra-en sẽ không dâng của lễ

 bằng rượu cho CHÚA;
chúng sẽ không dâng sinh tế cho Ngài.
Sinh tế của chúng sẽ giống như thức ăn nơi đám
 ma;

Thức ăn đó như nhớp,
 ai ăn nó cũng sẽ bị như nhớp.

Thức ăn của chúng chỉ dùng cho đỡ đói thôi;
 không thể dâng làm sinh tế trong đền thờ.

⁵ Vậy đến các ngày lễ kỷ niệm và ngày lễ của
 CHÚA thì các người phải làm sao?

⁶ Dù dân chúng không bị tiêu diệt,
 Ai-cập cũng bắt chúng.

Mem-phít[‡] sẽ chôn sống chúng.
 Cổ đại sẽ phủ lấp các kho báu bằng bạc của
 chúng,
 và gai gốc sẽ xua đuổi chúng ra khỏi lều
 mình.

Dân Ít-ra-en gạt bỏ các nhà tiên tri

⁷ Thời kỳ trừng phạt đã đến,
 thời kỳ đền tội.

Ít-ra-en hãy biết điều này:

[†] 9:3: **Ít-ra-en** Nguyên văn, “Ép-ra-im.” Xem “Ép-ra-im” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. [‡] 9:6: **Mem-phít** Tên của một thành phố Ai-cập nổi tiếng về những lăng tẩm.

Các người cho rằng nhà tiên tri
là người ngu ngốc,
và kẻ thiêng liêng là điên dại.

Người phạm lỗi tội,
và lòng ghen ghét của người quá lớn.

⁸ Ít-ra-en có phải là lính gác không?

Dân cư của Thượng-Đế có phải
là các nhà tiên tri không?

Nơi nào Ít-ra-en đi cũng đều vương bầy.
Chúng là kẻ thù trong nhà Thượng-Đế.

⁹ Dân Ít-ra-en đã ngụp lặn trong tội lỗi,
như dân Ghi-bê-a.

CHÚA sẽ nhớ lại điều ác chúng làm,
và Ngài sẽ trừng phạt tội chúng.

¹⁰ “Khi ta tìm được Ít-ra-en,
giống như tìm được nho trong sa mạc.

Các tổ tiên người giống như
trái vả đầu tiên trên cây.

Nhưng khi chúng đến Ba-anh Phê-ô[§],
thì bắt đầu cúng lạy thần tượng,

Chúng trở thành góm ghiếc
như những vật chúng thờ.

¹¹ Ít-ra-en sẽ bay đi như chim;
sẽ không ai mang thai,
không ai sinh sản,
không ai chịu thai nghén nữa.

¹² Nhưng dù cho Ít-ra-en nuôi dưỡng con cái,
ta cũng sẽ bắt chúng nó đi.

[§] 9:10: **Ba-anh Phê-ô** Chuyện này xảy ra khi Mô-se đang hướng dẫn dân chúng đi trong sa mạc. Xem Dân 25:1-5.

Khốn cho chúng nó khi ta từ bỏ chúng!

13 Ta đã thấy Ít-ra-en,
giống như thành Tia,
được ban cho một nơi thoải mái.
Nhưng chẳng bao lâu nữa
dân Ít-ra-en sẽ mang con cái mình ra để bị
giết.”

14 Lạy CHÚA, xin hãy ban cho chúng
điều chúng đáng lãnh.
Ngài sẽ ban gì cho chúng?
Xin hãy làm cho các đàn bà của chúng
không sinh sản được;
Xin cho họ vú cạn sữa,
để không thể cho con bú được.

15 “Tất cả những điều ác của chúng đều ở Ghinh-
ganh,
Ta ghét chúng nơi đó.
Vì những tội lỗi chúng phạm,
Ta sẽ đuổi chúng ra khỏi xứ ta.
Ta sẽ không còn yêu chúng nữa;
các lãnh tụ chúng đã chống nghịch ta.

16 Ít-ra-en đã bị đánh ngã;
rễ của nó khô héo,
cây nó không sinh trái.

Dù nó có thêm con cái,
Ta sẽ giết các con mà chúng yêu.”

17 Thượng-Đế sẽ gạt bỏ chúng,
vì chúng không vâng lời Ngài;
chúng sẽ lưu lạc giữa các dân.

10

*Ít-ra-en sa vào việc
cúng thờ thần tượng vì giàu có*

¹ Ít-ra-en giống như cây nho lớn
sinh ra nhiều trái.

Khi dân cư trở nên giàu có hơn,
liền xây thêm nhiều bàn thờ
cho các thần tượng.

Khi xứ trở nên phì nhiêu hơn,
chúng liền dựng thêm nhiều trụ đá đẹp hơn để
cúng các thần.

² Lòng chúng nó giả dối,
bây giờ chúng phải trả giá cho tội lỗi mình.
CHÚA sẽ phá sập các bàn thờ chúng;
Ngài sẽ tiêu hủy các trụ đá thánh của chúng.

³ Rồi chúng sẽ bảo, “Chúng tôi không có vua,
vì chúng tôi không kính sợ CHÚA.
Còn vua thì chẳng làm được gì cho chúng tôi.”

⁴ Chúng hứa dối, và lập giao ước
mà chúng không giữ.

Cho nên dân chúng sẽ thưa kiện nhau trước tòa;
Chúng giống như cỏ dại độc mọc trong ruộng đã
cày.

⁵ Dân Ít-ra-en lo lắng
về tượng bò con ở Bết A-ven*.

Dân chúng sẽ than khóc về nó,
và các thầy tế lễ cũng sẽ kêu khóc về nó.

* **10:5: Bết A-ven** Từ ngữ này nghĩa là “Nhà Gian ác.” Đây là một lối chơi chữ với từ ngữ “Bê-tên” nghĩa là “Nhà của Thượng Đế.” Có một đền thờ ở Bê-tên.

Chúng thường reo vui
 về vinh hiển của thần tượng đó,
 6 nhưng nó sẽ bị đày qua A-xy-ri
 để làm quà cho vua lớn.
 Dân Ít-ra-en sẽ bị sỉ nhục,
 và dân chúng sẽ xấu hổ vì không vâng lời.
 7 Ít-ra-en sẽ bị tiêu diệt;
 vua[†] của nó sẽ giống như mảnh gỗ
 nổi lênh bênh trên nước.
 8 Những nơi thờ phụng giả dối
 sẽ bị phá hủy,
 là những nơi mà Ít-ra-en phạm tội.
 Gai góc và cỏ dại sẽ phủ kín
 các bàn thờ chúng.
 Rồi chúng sẽ bảo cùng núi rằng,
 “Hãy che lấp chúng ta đi!”
 và nói cùng các đồi rằng,
 “Hãy rơi trên chúng ta!”

Dân Ít-ra-en sẽ đến tội mình

9 “Hỡi Ít-ra-en, người đã phạm tội
 từ thời Ghi-bê-a,
 và dân chúng đã tiếp tục phạm tội ở đó.
 Nhưng chiến tranh chắc chắn
 sẽ bao trùm chúng ở Ghi-bê-a,
 vì những điều ác chúng làm nơi đó.
 10 Khi ta sẵn sàng,
 ta sẽ đến trừng phạt chúng.
 Các dân sẽ đến nghịch lại chúng,
 chúng sẽ bị trừng phạt

† 10:7: vua Hay “thần giả.”

vì tội lỗi tràn đầy của mình‡.

11 Ít-ra-en giống như con bò tơ cái
thuần thực, thích đập lúa.

Ta sẽ đặt ách lên cổ nó
bắt nó làm việc cực nhọc ngoài đồng áng.

Ít-ra-en sẽ cày, Giu-đa sẽ vỡ đất.

12 Ta bảo, 'Hãy gieo sự nhân từ,
gặt bông trái của sự thành tín,
hãy cày đất mới cho sự hiểu biết.

Hãy trông đợi CHÚA cho tới lúc Ngài đến
đổ nhân từ Ngài trên các người như nước.'

13 Nhưng các người đã cày sự gian ác,
gặt hái chuyện lời thối;
các người đã ăn hoa quả của sự dối gạt.

Vì các người cậy sức riêng mình,
ỷ vào quân số đông đảo của các người,

14 dân người sẽ nghe tiếng chiến trận,
tất cả các thành có vách kiên cố của người
sẽ bị tiêu diệt.

Giống như khi vua Sanh-man§
tiêu diệt Bết Ạc-bên trong chiến trận,
khi mẹ và con đều bị đập chết.

15 Hỡi dân Bê-tên, chuyện đó cũng sẽ xảy đến
cho người,
vì người làm ác quá lắm.

Khi mặt trời mọc lên,
vua Ít-ra-en sẽ chết."

‡ 10:10: *tội lỗi tràn đầy của mình* Đây có lẽ ám chỉ sự thờ cúng ở Ghi-bê-a và Bết A-ven. § 10:14: *Sanh-man* Có lẽ là Sanh-ma-na-xe, vua A-xy-ri.

11

*Tình yêu của Thượng-Đế
dành cho Ít-ra-en*

- ¹ “Khi Ít-ra-en còn thơ ấu,
ta rất yêu nó,
ta đem con ta ra khỏi Ai-cập.
² Nhưng khi ta* càng gọi dân Ít-ra-en ta,
thì chúng càng bỏ đi.
Chúng cúng sinh tế cho Ba-anh
và đốt hương cho các tượng chạm.
³ Chính ta dạy cho Ít-ra-en biết đi,
chính ta nắm tay dẫn dắt chúng,
nhưng nó không biết ta đã chữa lành cho chúng.
⁴ Ta dẫn dắt chúng bằng dây nhân từ, bằng dây
thường yêu thương.
Ta đã tháo bỏ ách khỏi cổ chúng†,
cúi xuống cho chúng ăn.

⁵ Dân Ít-ra-en sẽ bị làm tù binh trở lại
như thuở ở Ai-cập,
A-xy-ri sẽ làm vua chúng,
vì chúng không chịu trở về cùng Thượng-
Đế.
⁶ Chiến tranh sẽ chui vào các thành phố chúng
và tiêu diệt chúng,
chiến tranh sẽ giết chúng
vì những âm mưu độc ác của chúng.

* **11:2: ta** Đây là theo bản cổ Hi-lạp. Bản tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ ghi “chúng” hay “họ.” † **11:4: tháo bỏ ách khỏi cổ chúng** Hay “giải thoát chúng.”

7 Dân ta đã nhất quyết quay khỏi ta.
 Các nhà tiên tri kêu gọi chúng
 trở về cùng ta,
 nhưng chẳng có ai tôn kính ta cả.

Chúa sẽ không tiêu diệt Ít-ra-en

8 Hỡi Ít-ra-en, làm sao ta bỏ người được?
 Ít-ra-en ơi, ta đâu thể nào giao người cho kẻ
 khác?
 Ta không muốn làm cho người
 giống như Ách-ma
 hay đối với người như Xê-bôi-im‡.
 Lòng ta cảm động vì người,
 tình yêu ta cho người khiến ta tội nghiệp
 người.

9 Ta sẽ không trừng phạt người
 đang khi ta nóng giận
 ta sẽ không còn tiêu diệt Ít-ra-en nữa.
 Ta là Thượng-Đế, không phải là người.
 Ta là Đấng Thánh, ngự giữa người.
 Ta sẽ không nghịch người
 trong cơn nóng giận nữa.

10 Chúng sẽ tìm CHÚA,
 Ngài sẽ gầm lên như sư tử.
 Khi Ngài gầm lên,
 thì từ phương Tây con cái Ngài sẽ chạy lại.

11 Chúng sẽ chạy ào lại
 như chim bay đến từ Ai-cập
 chẳng khác nào bồ câu từ A-xy-ri.

‡ 11:8: *Ách-ma, Xê-bôi-im* Hai thành phố bị Thượng Đế hủy diệt khi Ngài tiêu hủy hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ.

Ta sẽ lại đặt chúng vào ở trong nhà chúng nó,”
CHÚA phán vậy.

Chúa nghịch lại Ít-ra-en

¹² Ít-ra-en vây ta bằng những lời nói dối;
dân chúng đã lập mưu ác.
Giu-đa đã nghịch lại Thượng-Đế,
Đấng Thánh của mình.

12

Chúa nghịch lại Ít-ra-en

¹ Việc làm của Ít-ra-en
hoàn toàn vô ích
chẳng khác nào đuổi theo mây gió;
chạy theo gió Đông suốt ngày.
Chúng càng ngày càng nói dối
càng ngày càng làm chuyện hung ác.
Chúng kết ước với A-xy-ri,
gởi dầu ô-liu biểu Ai-cập.
² CHÚA có mấy điều nghịch lại Giu-đa.
Ngài sẽ trừng phạt Ít-ra-en
vì hành động của chúng;
Ngài sẽ giáng cho chúng điều chúng đáng lãnh.
³ Gia-cốp, tổ tiên chúng,
nắm gót anh mình* khi hai anh em ra đời.
Khi lớn lên, nó vật lộn cùng Thượng-Đế.

§ 11:12: *Thượng-Đế* Nguyên văn, “En.” Đây có thể là một trong các tên của Thượng Đế hay có thể là thần “En,” một trong những thần quan trọng nhất của người Ca-na-an. * 12:3: *nắm gót anh mình* Đây là một lối chơi chữ. “Gia-cốp” nghĩa là “nắm gót.”

- 4 Lúc Gia-cốp vật lộn cùng thiên sứ†
và thắng rồi thì đòi thiên sứ
chúc phước cho mình.
Sau đó, Thượng-Đế gặp người ở Bê-tên
và nói chuyện với người.
- 5 Ngài là Thượng-Đế Toàn Năng‡;
danh lớn của Ngài là CHÚA.
- 6 Các người phải trở về cùng Thượng-Đế;
hãy yêu mến Ngài, làm điều phải,
luôn luôn tin cậy vào Thượng-Đế mình.
- 7 Các con buôn dùng cân giả;
để lường gạt khách hàng.
- 8 Ít-ra-en nói rằng, “Ta giàu có rồi!
Ta có thể lực rồi!”
Tiền bạc chúng thật vô dụng
so với những tội lỗi chúng phạm.
- 9 “Nhưng ta vẫn là CHÚA, Thượng-Đế người,
Đấng ở cùng người khi người ra khỏi Ai-cập.
Ta sẽ khiến người ở trong lều trại
như thời kỳ người kỷ niệm Lễ Chòi Lá.
- 10 Ta phán cùng các nhà tiên tri,
ban cho họ nhiều sự hiện thấy;
qua những điều đó, ta dạy người học.”
- 11 Dân Ghi-lê-át rất độc ác,
không ra gì hết.
Dù chúng dâng bò đực ở Ghinh-ganh,
đền thờ chúng giống như đồng đá vụn trong
ruộng đã cày rồi.

† 12:4: *vật lộn cùng thiên sứ* Xem Sáng 32:22-28. ‡ 12:5: *Thượng-Đế Toàn Năng* Nguyên văn, “Gia-vê” nghĩa là Thượng Đế Vạn quân.

- 12 Gia-cốp, tổ tiên các người chạy trốn sang vùng
Tây Bắc Mê-sô-bô-ta-mi
nơi người làm việc cực nhọc để cưới vợ;
làm nghề chăn chiên để lấy nàng.
- 13 Sau đó CHÚA dùng một nhà tiên tri,
mang con cháu Gia-cốp ra khỏi Ai-cập;
Ngài dùng một nhà tiên tri
để lo cho dân Ít-ra-en.
- 14 Nhưng Ít-ra-en chọc giận Chúa
khi chúng giết kẻ khác,
chúng đáng chết vì tội ác mình.
Chúa sẽ bắt chúng đền tội
về những điều hổ nhục chúng làm.

13

Lời cảnh cáo cuối cùng

cho Ít-ra-en

- 1 “Mọi người thường sợ chi tộc Êp-ra-im;
đó là đám dân quan trọng trong Ít-ra-en.
Nhưng chúng phạm tội vì thờ Ba-anh,
nên chúng phải chết.
- 2 Vậy mà chúng vẫn tiếp tục phạm tội thêm.
Chúng tạc tượng bằng bạc,
những tượng mà chúng tạc thật tài,
kỳ công của thợ khéo.
- Rồi dân Ít-ra-en bảo nhau,
‘Hãy hôn các tượng bò con đó
và dâng sinh tế cho chúng.’
- 3 Vì thế dân chúng sẽ giống như sương mai;
tan biến như sương buổi sáng.
Chúng sẽ như trấu thổi bay từ sàn đập lúa,

như khói bay ra khỏi cửa sổ.

- 4 Ta, CHÚA, đã là Thượng-Đế người,
từ khi người ở trong xứ Ai-cập.
Người không được phép biết đến Thượng-Đế
nào khác ngoài ta.
Chỉ ta là Đấng cứu người.
- 5 Ta lo cho chúng trong sa mạc
nơi nóng nực khô khan.
- 6 Ta ban cho chúng thức ăn no nê.
Nhưng chúng đâm ra tự phụ và quên ta.
- 7 Vì thế ta sẽ đối với chúng như sư tử,
như cọp beo rình bên đường.
- 8 Ta sẽ tấn công chúng như gấu bị cướp con,
phanh thầy chúng ra.
Ta sẽ ăn nuốt chúng như sư tử,
xé xác chúng như dã thú.

Ít-ra-en sẽ rơi vào cơn giận của Thượng Đế

- 9 Hỡi Ít-ra-en, ta sẽ tiêu diệt người.
Ai sẽ đến cứu giúp người đây?
- 10 Vua người có ích gì?
Người có giải cứu người trong các thị trấn nào
của người không?
Các lãnh tụ người giỏi giang gì?
Người bảo, 'Hãy cho chúng tôi một vua và
các lãnh tụ.'*
- 11 Vậy ta ban cho người một vua
trong cơn giận ta,
rồi cũng trong cơn giận, ta dẹp bỏ vua ấy.

* 13:10: 'Hãy cho chúng tôi một vua và các lãnh tụ.' Xem I Sam 8:4-9.

- 12 Tội lỗi của Ít-ra-en đã được ghi chép,
lưu trữ chờ cơn trừng phạt.
- 13 Cơn đau đẽ sẽ đến với nó,
nhưng nó như đứa bé khờ khạo
không chịu chui ra khỏi lòng mẹ.
- 14 Ta sẽ giải cứu chúng nó khỏi âm phủ chẳng?
Ta sẽ giải thoát chúng nó khỏi chết chẳng?
Hỡi sự chết, bệnh tật người đâu?
Hỡi âm phủ, quyền lực người đâu?
Ta sẽ không tỏ lòng nhân ái cùng chúng.
- 15 Ít-ra-en được thịnh vượng giữa các dân,
nhưng CHÚA sẽ sai gió Đông đến,
thổi từ sa mạc, làm khô cạn các suối và giếng
nước.
Ngài sẽ tiêu hủy những gì đáng giá
trong các nhà sang trọng của chúng.
- 16 Dân Ít-ra-en sẽ bị hoang tàn,
vì nó chống lại Thượng-Đế mình.
Dân Ít-ra-en sẽ ngã chết trong chiến tranh;
con cái nó sẽ bị phân thây,
các đàn bà chứa của nó sẽ bị mổ bụng.”

14

Ít-ra-en, hãy trở về cùng Thượng-Đế

- 1 Ít-ra-en ơi, hãy trở về cùng CHÚA
là Thượng-Đế người,
vì tội lỗi người khiến người vấp ngã.
- 2 Hãy trở về cùng CHÚA và thưa với Ngài rằng:
“Xin hãy xóa tội lỗi chúng tôi
và lấy lòng nhân từ đón nhận chúng tôi,

thì chúng tôi sẽ giữ lời hứa cùng Ngài.

³ A-xy-ri không thể cứu chúng tôi,
chúng tôi cũng sẽ không cậy vào ngựa.

Chúng tôi cũng sẽ không nói
cùng những vật tay mình làm ra rằng,
'Người là thần của ta,'

Vì Ngài là Đấng tỏ lòng thương xót các trẻ mồ
côi."

Chúa sẽ tha thứ Ít-ra-en

⁴ CHÚA phán,

"Ta sẽ tha thứ cho chúng về tội lìa bỏ ta,
ta sẽ lấy lòng rộng rãi yêu thương chúng,
ta sẽ không còn nổi giận cùng chúng nữa.

⁵ Ta sẽ như sương cho Ít-ra-en,
chúng sẽ nảy nở như hoa huệ.

Rễ chúng sẽ vững chắc,
như cây hương nam ở Li-băng.

⁶ Chúng sẽ giống như nhánh vươn ra,
như cây ô-liu xinh tươi,

như cây hương nam thơm phức ở Li-băng.

⁷ Dân Ít-ra-en sẽ lại ở dưới sự bảo vệ của ta.
Chúng sẽ mọc lên như ngũ cốc,

nảy nở như dây nho,
chúng sẽ nổi danh như rượu của Li-băng.

⁸ Ít-ra-en ơi, hãy xa lánh các thần tượng đi.
Ta, CHÚA người, là Đấng trả lời các điều
khẩn nguyện người

và trông nom người*.
 Ta như cây thông xanh tươi;
 Nguồn phước hạnh của người do ta mà đến.

⁹ Người khôn ngoan sẽ hiểu biết những điều này,
 kẻ thông sáng sẽ ghi tạc chúng vào lòng.
 Các đường lối CHÚA đều đúng.
 Người nhân đức nhờ theo đó mà sống,
 còn kẻ chống nghịch Thượng-Đế
 cũng sẽ vì chúng mà chết†.”

* **14:8: *trông nom người*** Đây là một lối chơi chữ. Tiếng Hê-bơ-rơ nghe như “A-xy-ri.” Thượng Đế bảo rằng Ngài bảo vệ dân Ít-ra-en chứ không phải nước nào khác bảo vệ họ. † **14:9: *Người nhân đức ... mà chết*** Nguyên văn, “Người nhân đức sẽ bước đi trong đó, còn tội nhân sẽ vấp ngã trong đó.”

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en
vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab